

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HSST

Ngày: 22/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Long Hải.

2. Ông Lý Phù Cà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Bùi Tổng Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Thàng Xé H- sinh năm 1996 tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Thàng Cá Đ- sinh năm 1970 và bà: Sừng Go X- sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/10/2018 đến ngày 21/10/2018 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

1. Lò Thị T- sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
Vắng mặt.

2. Nguyễn Thị H- sinh năm 1969.

Địa chỉ: Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

3. Lý Ly M- sinh năm 1964.

Địa chỉ : Bản N, xã K, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

4. Lý Go M- sinh năm 1979.

Địa chỉ: Bản N, xã K, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

5. Pờ Chà X- sinh năm 1962.

Địa chỉ: Bản S, xã K, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

6. Lý Hu L- sinh năm 1995.

Địa chỉ : Bản N, xã K, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

7. Lý Mò G- sinh năm 1988.

Địa chỉ : Bản N, xã K, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

- **Người có QLNVLQ:** Lý Hà H- sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản N, xã K, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Văn Hùng- Luật sư Công ty luật TNHH Bùi Gia và cộng sự. Cộng tác viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 04/6/2018 đến ngày 01/8/2018 Thành Xé Hà- sinh năm 1996, trú tại bản Nậm Xả, xã Bum Tở, huyện Mường Tè đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ ngày 04/6/2018, Thành Xé H điều khiển xe máy của bố H là Thành Cá Đ đi từ bản N, xã B xuống bệnh viện huyện Mường Tè để thăm Thành Cá Đ (bố đẻ H) đang bị ốm. Trước khi đi ngủ, H ra bể nước của Bệnh viện rửa chân tay thì thấy 01 con dao nhọn, chiều dài cả cán dao khoảng 30cm nên H nảy sinh ý định lấy con dao này đi trộm cắp tài sản. H lấy con dao nói trên cất giấu vào trong người rồi đi bộ ra nhà bà Đoàn Thị D ở khu phố C, thị trấn Mường Tè để trộm tài sản. Vào đêm ngày 04/6/2018, sau khi H đột nhập vào nhà bà D, H nhìn thấy 01 chiếc ví của con gái bà D là Lò Thị T- sinh năm 1988 đang để trên bàn. H mở chiếc ví ra kiểm tra thì thấy trong ví có 20.000đ nên H đã lấy số tiền này bỏ vào trong túi quần rồi để chiếc ví vào vị trí cũ. H thử đẩy 02 cửa phòng ngủ còn lại thì thấy cửa bị khóa ở trong không vào được nên H đã theo lối cũ vòng ra phía sau nhà để tiếp tục đến nhà khác trộm cắp.

Lần thứ 2: Sau khi lấy trộm tài sản tại nhà bà Đoàn Thị D, H tiếp tục đến nhà bà Nguyễn Thị H- sinh năm 1969, trú tại khu phố H, thị trấn Mường Tè để trộm cắp tài sản. Vào khoảng 01 giờ 30 phút sáng ngày 05/6/2018 H đến nhà bà H, H đã lấy con dao mang theo cạy bung chốt cửa rồi đột nhập vào trong nhà. H lục tìm tài sản và phát hiện 01 chiếc túi đặt trong ngăn tủ có tiền và thẻ điện thoại nên H đã lấy hết tiền và thẻ điện thoại trong chiếc túi đó rồi cất giấu vào trong túi quần đang mặc trên người. Sau đó H quay ra quầy hàng lấy trộm thuốc lá thì nghe tiếng bà H hét to “*tìm cái gì?*” nên H đã lách người qua khe cửa nói trên bỏ chạy về Bệnh viện huyện Mường Tè rồi lấy xe máy đi về nhà ở bản N, xã B. Về đến nhà, H kiểm đếm số tiền lấy được tại nhà bà H là 870.000đ (*tám trăm bảy mươi nghìn đồng*) còn thẻ điện thoại có tổng giá trị là 3.020.000đ (thẻ Viettel là 2.870.000đ, thẻ Vinaphone là 150.000đ). Sau đó H bán 01 thẻ Viettel mệnh giá 50.000đ cho Sùng Lòng C- sinh năm 1985 trú ở bản N và H bán 01 thẻ Vinaphone mệnh giá 50.000đ cho một người đàn ông lạ mặt ở bản N, xã N. H nạp 02 thẻ Vinaphone mỗi thẻ mệnh giá 50.000đ vào điện thoại của bố đẻ H là ông Thành Cá Đ- sinh năm 1970 và nạp 1.100.000đ thẻ Viettel vào số điện thoại của H để xem phim trên mạng, số thẻ còn lại H đem giấu ở nương ngô của ông

Sùng Lò X, trú tại bản N, xã B.

Lần thứ 3: Khoảng 21 giờ đến 22 giờ ngày 30/7/2018, trong lúc H đang chơi tại nhà Lý Hà H, trú tại bản N, xã K, H lợi dụng lúc bà Lý Ly M- sinh năm 1964 (*mẹ của H*) ngủ say, H đã lén lút lấy 650.000đ trong chiếc ví trên đầu giường ngủ của bà M. Sau khi lấy trộm được tài sản, H để lại chiếc ví trên đầu giường ngủ của bà M rồi đi bộ về nhà ở bản N, xã B.

Lần thứ tư: Sau khi lấy trộm tiền của bà M, trên đường về vào rạng sáng ngày 31/7/2018, H phát hiện một chiếc xe máy HONDA WAVES mang BKS 25M1- 017.73 của bà Lý Go M- sinh năm 1979 đang dựng trước cửa lán trại của bà M thuộc bản N, xã K nên H đã lén lút lấy trộm chiếc xe máy này để làm phương tiện đi lại. Trộm được xe máy, H đi được một đoạn đường thì xe hết xăng nên H bỏ xe máy lại ven đường rồi tiếp tục đi về nhà.

Lần thứ 5: Sau khi bỏ lại chiếc xe máy của bà M ở ven đường, H đi được 05 phút thì thấy một chiếc xe máy SIRIUS màu đen mang BKS 25F3-8928 của Pờ Chà X- sinh năm 1962, trú tại bản S, xã K, huyện Mường Tè, đang dựng trước cửa lán trại tại Km 93 đường tỉnh lộ 127 thuộc địa phận bản S, xã K nên tiếp tục lấy trộm chiếc xe máy này làm phương tiện đi lại. Sau đó H điều khiển chiếc xe máy này đi thẳng về nhà Lý Xú P- sinh năm 1975, trú tại bản N và nghỉ nhờ tại đây.

Lần thứ 6: H ở nhà Lý Xú P đến khoảng 20 giờ tối ngày 31/7/2018 thì phát hiện Công an viên bản N đến nhà P, H nghĩ Công an viên bản đến tìm H nên H đã điều khiển chiếc xe máy lấy trộm được của Pờ Chà X quay lại bản N, xã K nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Cùng đêm ngày 31/7/2018 đến rạng sáng ngày 01/8/2018 H đi xe máy đến bản N, H để xe máy ở ngoài đường rồi đi bộ vào quán bán hàng của Lý Hu L- sinh năm 1995 ở đầu bản N. Sau đó H đột nhập vào trong quán để trộm cắp tài sản, H quan sát thấy 01 chiếc hòm tôn để trên giá bán hàng nên đã lấy chiếc hòm tôn này đem ra ngoài vườn rồi dùng tay mở nắp hòm tôn lấy toàn bộ số tiền 300.000đ trong chiếc hòm tôn.

Lần thứ 7: Cũng trong đêm ngày 31/7/2018 và rạng sáng ngày 01/8/2018, sau khi trộm được tiền của Lý Hu L, H tiếp tục đi bộ lên quán bán hàng nhà của Lý Mò G- sinh năm 1988 ở bản N, xã K để lấy trộm tài sản. Đến nơi, H dùng một con dao mang theo cạy rời 01 ván gỗ phía trước cửa quán rồi đột nhập vào trong quán. Sau đó H đã lén lút lấy 02 chiếc túi treo trên ván gỗ phía cuối giường ngủ đem ra bàn uống nước trước cửa quán rồi kiểm tra và lấy hết số tiền trong túi. Lấy được tiền, H tiếp tục vào trong quán và lấy chiếc hòm tôn ở phía cuối giường ngủ đem ra khỏi quán, sau đó dùng dao cạy nắp hòm tôn lấy toàn bộ số tiền trong hòm. Trộm cắp xong, H quay lại chỗ để xe máy và điều khiển xe về nhà. Về đến nhà, H đếm số tiền lấy được tại quán của Lý Mò G là 8.000.000đ.

Đến khoảng 17 giờ ngày 01/8/2018, H điều khiển chiếc xe lấy trộm được của Pờ Chà X đi cất giấu ở khu vực gần nghĩa trang huyện Mường Tè rồi đi bộ về nhà Lý Xu L- sinh năm 1989, trú tại khu phố A, thị trấn Mường Tè ở nhờ. Sau khi bị triệu tập đến cơ quan điều tra để làm việc H đã tự giác giao nộp 348.000đ (số tiền này của Lý Mò G) sau khi đã tiêu sài còn lại. Đồng thời khai báo với cơ quan Điều tra về vị trí chiếc xe máy H cất giấu. Ngày 23/8/2018 Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè đã ra quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Thành Xé H về tội “Trộm cắp tài sản”. Tuy nhiên, do H bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với H.

Trong thời gian lẩn trốn, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/10/2018 H bám vào phía sau một xe tải đi từ bản N, xã B để đi lên bản P, xã H nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi xe tải đi đến khu vực P, xã H thì H nhảy xuống xe và đi bộ vào trong bản tìm nhà dân sơ hở để lấy trộm tài sản. H đi đến khu vực giữa bản P và đột nhập vào nhà bếp của một gia đình dân tộc Mông để trộm cắp tài sản. H nhìn thấy hai vợ chồng người dân tộc Mông đang ngủ, trên đầu giường của họ có 01 chiếc túi vải có dây đeo nên H đã lén lút lấy chiếc túi vải nói trên. H lục chiếc túi vải thì thấy bên trong có 01 bọc nilon có chứa nhiều cục Heroine và số tiền 915.000đ, H lấy toàn bộ số Heroine và số tiền rồi vứt lại chiếc túi vải trước cửa bếp sau đó đi bộ về. Trên đường về H đã gặp và xin đi nhờ xe của một người đàn ông lạ mặt để về nhà. Đến 19 giờ ngày 12/10/2018, khi H đi sang bản Đ, xã B chơi thì bị Cơ quan Công an huyện Mường Tè phát hiện và bắt giữ theo quyết định truy nã của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, đồng thời Cơ quan Công an cũng thu giữ được toàn bộ số vật chứng còn lại H cất giấu trong túi quần đang mặc trên người, gồm 01 bọc nilon chứa 116 cục Heroine và 905.000đ.

Tại bản Kết luận định giá tài trong tố tụng hình sự số 12/KL- HĐĐGTS ngày 14/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mường Tè đã kết luận về tài sản Thành Xé H đã trộm cắp: Xe máy nhãn hiệu HODA WAVES có giá trị 11.000.000đ; Xe máy nhãn hiệu SIRIUS có giá trị 4.800.000đ.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp ngày 15/10/2018 của người giám định tư pháp Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: Tổng khối lượng 116 cục bột khô vón cục màu trắng thu giữ của Thành Xé H là 16,56 gam.

Tại các bản kết luận giám định số 379/GĐ- KTHS ngày 14/9/2018; Kết luận số 413/GĐ- KTHS ngày 17/10/2018 và Kết luận số 414/GĐ- KTHS ngày 05/11/2018 của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Lai Châu đã kết luận: Số tiền 348.000đ Thành Xé H giao nộp và số tiền 905.000đ thu giữ của Thành Xé H gửi đến giám định đều là tiền thật; 116 mẫu vật gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Thành Xé H đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn và nhận thức pháp luật còn hạn chế nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã 02 lần trở lên thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của người khác nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Ngoài những lần trộm cắp trên, H còn khai nhận thêm 02 lần trộm cắp tài sản là: Trước khi trộm cắp tài sản của gia đình bà Nguyễn Thị H khoảng 1 tháng thì H có lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu LUMIA 640 LTE của một bệnh nhân tại khoa Lao của Bệnh viện huyện Mường Tè và khoảng 23 giờ ngày 20/7/2018 H đã trộm cắp 1.000.000đ của một bệnh nhân tại bệnh viện đa khoa huyện Mường Tè. Chiếc điện thoại LUMIA 640LTE bị cáo đã bán cho Lý Hà H- sinh năm 1992, trú tại bản N, xã K được 500.000đ. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu của chiếc điện thoại và 1.000.000đ. Nên chưa xử lý H về những hành vi trộm cắp này.

Quá trình điều tra giải quyết vụ án đã thu giữ, tạm giữ những vật chứng gồm: 01 chiếc xe máy HONDA WAVES mang BKS 25M1- 01773 của bà Lý Go M; 01 chiếc xe máy SIRIUS màu đen BKS 25F3- 8928 của Pờ Chà X; 02 chiếc hòm tôn của Lý Hu L và Lý Mò G; 348.000đ là số tiền H trộm cắp của Lý Mò G; 50 thẻ điện thoại có tổng giá trị 1.720.000đ; 116 cục Heroine và 905.000đ H trộm cắp của gia đình người Mông ở bản P; 01 điện thoại nhãn hiệu LUMIA 640 LTE; 01 Sim điện thoại. Đối với chiếc xe máy HONDA WAVES mang BKS 25M1- 01773 đã giao cho bà Lý Go M quản lý, đối với chiếc xe máy SIRIUS màu đen BKS 25F3- 8928 trả đã lại cho ông Pờ Chà X. Số Heroine đã gửi đi giám định hết (không hoàn mẫu vật). Số vật chứng khác đang được bảo quản theo quy định pháp luật tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Tại bản cáo trạng số 15/CT- VKS- MT ngày 31/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố Thành Xé H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Chiếm đoạt chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 252 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Thành Xé H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Chiếm đoạt chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thành Xé H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 252; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thành Xé H từ 07 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Chiếm đoạt chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt tù đối với bị cáo.

Về trách nhiệm Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và các bị hại.

Bị cáo tự nguyện trả lại cho bà Lý Ly M 650.000đ; anh Lý Hu L 300.000đ; anh Lý Mò G 7.652.000đ; chị Lý Go M 500.000đ.

Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho Lý Hu L 01 chiếc hòm tôn; Lý Mò G 01 chiếc hòm tôn và 348.000đ; bà Nguyễn Thị H 50 chiếc thẻ cào điện thoại có tổng giá trị 1.720.000đ.

Đối với số tiền 905.000đ; 01 điện thoại LUMIA 640 LTE và 01 sim điện thoại Cơ quan điều tra đã thông báo nhưng do không có người nhận, nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước 905.000đ và bán sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại LUMIA 640 LTE, tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư bào chữa, bị hại, người có QLNVLQ và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 04/6/2018 đến ngày 01/8/2018 Thành Xé H- sinh năm 1996 trú tại bản N, xã B, huyện Mường Tè đã 07 (bảy) lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Lò Thị T; Nguyễn Thị H; Lý Ly M; Lý Go M; Pờ Chà X; Lý Hu L và Pờ Mò G. Tổng giá trị tài sản H trộm cắp được của những bị hại nêu trên là 28.660.000đ. Ngày 11/10/2018 Hà tiếp tục đột nhập vào nhà một người dân ở bản P, xã H, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu trộm cắp được 01 bọc nilon trong đó có 116 cục Heroine và 915.000đ. Đến 19 giờ ngày 12/10/2018 tại bản Đ, xã B, Công an huyện Mường Tè bắt được Thành Xé H theo quyết định truy nã, đồng thời thu giữ của H 116 cục Heroine có tổng khối lượng 16,56 gam và số tiền 905.000đ là số tiền còn lại do H trộm cắp mà có.

Hành vi phạm tội của Thành Xé H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến

quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, làm ảnh hưởng tới trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý lo sợ trong quần chúng nhân dân, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bởi vậy cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy:

Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phạm tội 02 lần trở lên.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn và là dân tộc thiểu số nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 584; 585; 586; 589 Bộ luật Dân sự; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với những bị hại: Bị cáo tự nguyện trả cho người bị hại Lý M 650.000đ, Lý Hu L 300.000đ, Lý Mò G 7.652.000đ. Lý Go M 500.000đ.

Miễn truy thu số tiền 1.610.000đ (*1.000.000đ trộm cắp tại Bệnh viện; 500đ tiền bán điện thoại; 100 bán thẻ điện thoại; 10.000đ trong số 915.000đ*) cho bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản riêng.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với những tài sản mà bị cáo lấy trộm đã bị thu giữ cần trả lại cho những bị hại gồm: Trả lại cho Lý Hu L 01 chiếc hòm tôn; Lý Mò G 01 chiếc hòm tôn và 348.000đ; bà Nguyễn Thị H 50 chiếc thẻ cào điện thoại có tổng giá trị 1.720.000đ.

- Đối với số tiền 905.000đ còn lại; 01 điện thoại LUMIA 640 LTE và 01 sim điện thoại Cơ quan điều tra đã thông báo tìm kiếm chủ sở hữu nhưng do không có người nhận nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước 905.000đ và bán sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại LUMIA 640 LTE, tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại.

- Đối với chiếc xe máy thu giữ của ông Pờ Chà X đã được trả lại. Tại phiên tòa ông Xe không yêu cầu gì. HĐXX không đề cập giải quyết.

- Đối với chiếc xe máy của chị Lý Go M đã được trả lại. Tại phiên tòa chị Mư yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 500.000đ là tiền sửa xe, bị cáo nhất trí bồi thường số tiền trên, HĐXX cần ghi nhận sự tự nguyện trên.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mà bị cáo lấy đã chi tiêu hết, chỉ yêu cầu xin lại 50 chiếc thẻ điện thoại hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè.

[7] Đối với Sùng Lòng C đã mua thẻ điện thoại do H trộm cắp được: Quá trình điều tra xác định C không biết thẻ điện thoại do H trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp. Còn người đàn ông lạ mặt đã cho

H đi nhờ xe từ H về, Cơ quan điều tra xác định người đàn ông này H không biết và không liên quan đến những hành vi phạm tội của bị cáo nên không xem xét xử lý trách nhiệm đối với người đàn ông này là phù hợp.

- Đối với ông Thành Cá Đ là chủ sở hữu chiếc xe máy H đã sử dụng để đi lại trước và sau khi trộm cắp tài sản vào ngày 04/6/2018 và ngày 05/6/2018, đồng thời ông Đ là người được H nạp vào điện thoại 02 thẻ VINAPHONE. Quá trình điều tra xác định ông Thành Cá Đ không liên quan đến sự việc phạm tội của bị cáo H nên Cơ quan điều tra không xem xét giải quyết xử lý đối với Thành Cá Đ là phù hợp.

Đối với Lý Hà H, là người đã mua chiếc điện thoại di động do Thành Xé H trộm cắp được. Quá trình điều tra xác định khi mua chiếc điện thoại nói trên H không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với H là phù hợp.

Đối với Lý Xú P và Lý Xú L là người đã cho Thành Xé H ngủ nhờ sau khi H thực hiện các hành vi trộm cắp. Quá trình điều tra xác định Po và Lòng đều không biết việc H trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với P và L là phù hợp.

Đối với hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động LUMIA 640 LTE và 1.000.000đ tại khoa Lao của Bệnh viện huyện Mường Tè, 915.000đ của gia đình người Mông tại bản P, xã H của Thành Xé H. Quá trình điều tra chưa xác định chủ sở hữu của những tài sản nêu trên nên Cơ quan điều tra chưa thể tiến hành xử lý đối với H về các hành vi này. Sẽ tiến hành xử lý khi có đủ căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí giá ngạch cho bị cáo.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Thành Xé H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Chiếm đoạt chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Thành Xé H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 252; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thành Xé H 07 (bảy) năm tù về tội “Chiếm đoạt chất ma túy”.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt bị cáo Thành Xé H phải chấp hành là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 584; 585; 586; 589 Bộ luật dân sự; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự, ghi nhận sự tự nguyện

thỏa thuận giữa bị cáo với những bị hại, cụ thể: Bị cáo tự nguyện trả cho bà Lý Ly M 650.000đ; anh Lý Hu L 300.000đ; anh Lý Mò G 7.652.000đ; chị Lý Go M 500.000đ.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Lý Hu L 01 chiếc hòm tôn; Lý Mò G 01 chiếc hòm tôn và 348.000đ; bà Nguyễn Thị H 50 chiếc thẻ cào có tổng giá trị 1.720.000đ.

Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 905.000đ; bán sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại LUMIA 640 LTE, tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại.

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 03/4/2019).

3. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí giá ngạch cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có QLNVLQ vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị hại, người có QLNVLQ (08);
- Bị cáo, luật sư (02);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình